

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 19/2017/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 22 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 220/2015/TTLT-BTC-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 294/TTr-SNV ngày 12/5/2017 và đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1100/TTr-STC ngày 17/4/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh, như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung nội dung gạch đầu dòng thứ 5, Điểm a, Khoản 4 như sau:

“Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư, tình hình quản lý, sử dụng, hiệu quả sử dụng, thẩm định, quyết toán vốn hàng năm.”

2. Điểm a Khoản 1 được bổ sung như sau:

“Định hướng triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của Sở; hướng dẫn cho các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở và Phòng Tài chính-Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin theo

kế hoạch đã được duyệt; tổ chức nghiên cứu, phân tích dự báo các vấn đề có liên quan phát triển ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho yêu cầu quản lý của Sở;

Đầu mối quản lý công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại các đơn vị tài chính trên địa bàn tỉnh; tổ chức quản lý các thiết bị tin học của Sở và vận hành

mạng máy tính của Sở; trình Lãnh đạo Sở ban hành các quy định về ứng dụng công nghệ thông tin để áp dụng thực hiện bao gồm chuẩn tin học, chế độ bảo mật và an toàn thông tin, trình tự xây dựng triển khai; quản lý và nghiệm thu các dự án ứng dụng công nghệ thông tin của Sở;

Thực hiện quản lý công tác nối mạng trong toàn ngành, thực hiện công tác bảo mật về số liệu thu, chi ngân sách nhà nước trên mạng theo quy định của pháp luật; khai thác các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác của Sở qua mạng và cung cấp cho Lãnh đạo Sở và các phòng chức năng thuộc Sở;

Quản lý, vận hành và theo dõi hoạt động của nút mạng hạ tầng truyền thông (nút mạng này thuộc hệ thống hạ tầng truyền thông của Bộ Tài chính đặt tại Kho bạc nhà nước tỉnh);

Tiếp nhận, quản lý và duy trì hoạt động của các sản phẩm, thiết bị tin học có được từ việc hỗ trợ, triển khai của Bộ Tài chính; quản trị hạ tầng mạng máy tính; quản trị cơ sở dữ liệu và các chương trình ứng dụng;

Hỗ trợ kỹ thuật trực tiếp, chuyển giao các ứng dụng cho các đơn vị tài chính huyện, xã; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức tin học cho cán bộ, công chức của Sở, của Phòng Tài chính-Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố và công chức Tài chính-Kế toán xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách nhà nước.”

3. Điểm a, Khoản 2 được bổ sung như sau:

“Tổng hợp kết quả thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cơ quan, đơn vị, các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài chính.”

4. Điểm a, Khoản 3 được bổ sung như sau:

“Thực hiện công tác thống kê của Sở nói riêng và các đơn vị tài chính trên địa bàn tỉnh nói chung;

Khai thác các thông tin, số liệu, dữ liệu qua mạng giữa Sở Tài chính với Kho bạc nhà nước, Cục Thuế tỉnh;

Đầu mối thực hiện công tác báo cáo thống kê tài chính về thu, chi ngân sách, phân tích, dự báo tại các đơn vị tài chính trên địa bàn tỉnh.”

5. Điểm a, Khoản 4 được bổ sung như sau:

“Tham gia về chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án đầu tư; tham gia ý kiến các dự án đầu tư do tỉnh quản lý. Thực hiện thẩm tra, trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành từ nguồn vốn nhà nước;

Tổ chức thẩm tra, trình phê duyệt quyết toán dự án đầu tư xây dựng hoàn thành từ vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư xây dựng theo thẩm quyền.”

6. Điểm a, Khoản 7 được bổ sung như sau:

“Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu mua sắm tài sản của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh theo phân cấp quản lý”.

Điều 2. Bãi bỏ một số điểm thuộc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh:

1. Bãi bỏ quy định tại Điểm h, Khoản 2, Điều 3; Khoản 8, Điều 5
2. Bãi bỏ nội dung quy định tại gạch đầu dòng thứ 12, Điểm a, Khoản 3; tại gạch đầu dòng thứ 3, Điểm a, Khoản 4; tại gạch đầu dòng thứ 6 và tại gạch đầu dòng thứ 8 Điểm a, Khoản 5 Điều 5.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2017./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Trà